Viện Khoa Học Thủy Lợi Miền Nam
Phòng nghiên cứu VLXD & KCCT
LAS -XD 143

Southern Institute of Water Resources Research
Department of Construction Materials
Laboratory LAS – XD 143

Trụ sở / Office : 658 Võ Văn Kiệt - P.1- Q.5 - TP. HCM; Tel: (08) 3836 2823; Fax: (08) 3923 0237

Số / Ref : 0320 - 1192 - 06 /VKHTLMN.BQ.15.04/VLXD — *TP. Hồ Chí Minh, ngày 20/03/2015*

PHIẾU KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM / *TEST REPORT*

BU LONG NEO / *ANCHOR BOLTS*

Đơn vị yêu cầu / *Client* : **CÔNG TY CỔ PHẦN UNIC**
Địa chỉ / *Address* : **1570/44 Võ Văn Kiệt - Phường 7 - Quận 6 - TP.Hồ Chí Minh**
Yêu cầu / *Requirement* : Thí nghiệm kéo nhổ bu long neo bằng hóa chất khoan cấy
Số phiếu yêu cầu / *No request* : 1192/VKHTLMN.BQ.15.01/VLXD
Ngày nhận mẫu / *Receiving date* : 17/03/2015
Loại bu long / *Bolts* : **Thanh ren Fischer FTR** (5.8)
Loại hóa chất / *Glue* : **Fischer Fis EM 390S**
PP thí nghiệm / *Test method* : ASTM D 4435
Mác bê tông / *Concrete grade* : M300
Ngày thí nghiệm / *Testing date* : 20/03/2015
Thiết bị thí nghiệm / *Equipment* : Kích thủy lực và đồng hồ áp suất TL01 (Taiwan)

No	**Ký hiệu mẫu** *Mark of samples*	**Đường kính lỗ khoan** *Drill hole* (mm)	**Chiều sâu neo** *Depth anchor* (mm)	**Lực kéo danh nghĩa tại giới hạn bền** *Nominal load at tensile strength* (kN)	**Lực kéo thực tế** *Actual load* (kN)	**Tình trạng mẫu sau thí nghiệm** *Status form after experiment*
1	**M12x160**	14	110	42,15	**44,12**	Đứt bu long
2	**M16x190**	18	125	78,50	**82,56**	Đứt bu long
3	**M20x260**	24	170	122,50	**128,10**	Đứt bu long
4	**M24x300**	28	210	176,50	**183,77**	Đứt bu long

Người thí nghiệm / Tested by : Nguyễn Trung An, Lê Như Chiến

Người lập báo cáo
Reported by

Eng. Nguyễn Trung An

Trưởng phòng
Chief of department

XD LAS143

Dr. Khương Văn Huân

TL.Viện trưởng / *Director*
Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN — VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM

Dương Xuân Minh

Ghi chú / Note : Các kết quả thí nghiệm chỉ phù hợp với mẫu thử / There are test result are based on test samples only